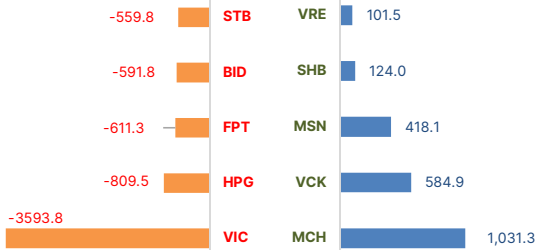


Tuần GD: 16/3/2026 - 20/3/2026

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,647.81	↓ -2.9%	243.46	↓ -1.0%
KLGD (trCP)	4,455.55	↓ -24.5%	437.92	↓ -24.6%
GTGD (tỷ VND)	130,649.86	↓ -21.8%	8,046.83	↓ -33.4%

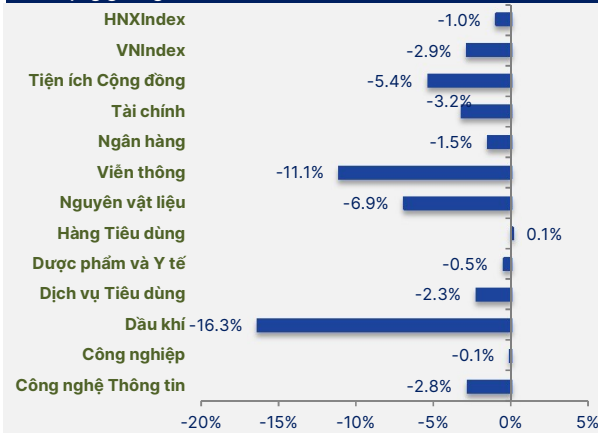
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)



GT Bán: (25,153.00)

17,681.45 : GT Mua

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Thị trường đã có tuần thứ 3 giảm điểm mạnh liên tiếp kể từ khi Mỹ và Israel tấn công Iran, cuộc chiến trở thành xung đột khu vực rộng lớn hơn với tâm điểm eo biển Hormuz tạo cú sốc nguồn cung năng lượng, hàng hóa thiết yếu. Trong tuần VNINDEX có 03 phiên phục hồi kiểm tra lại kháng cự mạnh quanh 1.740 điểm với thanh khoản kém, sau đó giảm mạnh trong phiên cuối tuần. Kết tuần VNINDEX giảm -2,86% về mức 1.647,81 điểm, dưới kháng cự quanh 1.650 điểm. Trong khi VN30 kết tuần giảm -3,00% về mức 1.797,99 điểm, dưới vùng giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng thị trường tiêu cực trong tuần. Ngoại trừ diễn biến khá tích cực của nhóm cổ phiếu điện tái tạo, than, bảo hiểm. Hầu hết các nhóm ngành khác đều chịu áp lực điều chỉnh mạnh. Giảm mạnh nhất là các cổ phiếu phân bón, hóa chất, dầu khí, hàng không, thủy sản... Thanh khoản trong tuần giảm, khối lượng giao dịch giảm -26,8% so với tuần trước. Thể hiện thể hiện mức độ phục hồi kém ở nhiều nhóm mã sau tuần giảm mạnh, tiếp tục chịu áp lực bán đột biến ở nhóm dầu khí, phân bón.. trong phiên cuối tuần. Trong khi thanh khoản gia tăng tích cực ở các mã năng lượng tái tạo, than. Khối ngoại bán ròng mạnh trong tuần này với giá trị -7.472 tỷ đồng HOSE.

Trên thị trường phái sinh, thị trường chuyển sang kỳ hạn chính 411G4000. Kỳ hạn 411G4000 kết phiên ở mức 1.802,0 điểm, giảm -3,02% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương 4,01 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G5000, 411G6000, 411G9000 chênh lệch từ 1,81 điểm đến -6,99 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 20,4% so với phiên trước. Cho thấy các vị thế đầu cơ, bán tăng khá mạnh trong phiên khi thị trường biến động. Các trader kém lạc quan ngắn hạn. Ưu tiên phòng ngừa rủi ro trên thị trường phái sinh khi xu hướng VN30 đang suy giảm. Xu hướng ngắn hạn 411G4000 suy giảm, dưới kháng cự quanh 1.830 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G4000 là 24.496, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX suy giảm dưới kháng cự quanh 1.700 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.630 điểm, tương ứng giá thấp nhất tháng 12/2025. VN30 xu hướng ngắn hạn cũng suy giảm. Tâm lý thị trường trở nên bi quan, xu hướng trung hạn của chỉ số VN30 đang suy yếu hơn khi đang chịu áp lực bán mạnh dưới vùng giá trung bình 200 phiên.

Căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông vẫn tiếp diễn, giá dầu duy trì ở mức cao. Trong nước khi các yếu tố bất định đã đề cập vẫn tiếp diễn, có thể đã bắt đầu ảnh hưởng trực tiếp lên doanh nghiệp, nền kinh tế và tạo áp lực lớn lên thị trường chứng khoán. Chúng tôi đã duy trì quan điểm thận trọng cho đến khi chỉ số VNINDEX vượt lên xu hướng suy giảm. Đồng thời đã nhận định vùng giá tương ứng VNINDEX 1.700 điểm chưa phải là vùng giá quá hấp dẫn. Tuy nhiên vẫn khuyến nghị xem xét các cơ hội đầu tư vào ngành năng lượng tái tạo trong báo cáo tuần trước. Với diễn biến hiện tại, có thể áp lực bán giải chấp, hạ tỉ lệ đòn bẩy sẽ tiếp tục gia tăng trong tuần đến. Chúng tôi cho rằng nếu thị trường tiếp tục chịu áp lực bán thì vùng giá VNINDEX dưới 1.600 điểm là vùng giá hấp dẫn để xem xét các cơ hội đầu tư khi đã kiểm soát rủi ro tốt.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	21.75	23-24	29-30	21	9.8	37.1%	27.4%	Theo dõi giao dịch
GEG	16.60	14.5-15.5	20-21	13.5	10.0	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FPT	74.60	74-76	90-93	70	13.5	14.9%	19.5%	Theo dõi giao dịch
FOX	81.74	76-78	93-95	72	17.7	8.5%	22.8%	Theo dõi giao dịch
FRT	148.60	140-145	170-175	139	31.8	30.3%	160.6%	Theo dõi giao dịch
HDG	29.15	26-27.5	33-34	25	15.3	17.5%	480.8%	Theo dõi giao dịch
PLX	42.80	41-43.5	53-55	39	20.2	15.3%	7.4%	Theo dõi giao dịch
BID	39.75	40.5-41.5	46-48	39	9.3	18.9%	46.1%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Duong_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Am_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Duong_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		302.7	349.8	253.7	263.7	448.3	210.5	281.9	287.6
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	DXP	HRC	BMS	FOX	DPM	GTD	D2D
		HDG	VSC	BRR	VIX	VGI	PTV	BMG	IDC
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Tích Luy	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		239.9	331.1	265.9	291.2	-130.0	322.9	28.2	307.1
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PET	TVN	SEA	PC1	STB	DHB	SAS
		PRE	PNJ	POM	ANV	CTD	ABB	DPM	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	52
Ngắn trung hạn		Phục Hồi	Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	0
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	17
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		58.1	363.2	284.8	295.4	305.6	330.9	315.6	0
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn- Kém hơn	40	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Không đổi- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TV1	PAN	DDN					
		QTP	ANV	DNM					

TIN NỔI BẬT

"Bão" tỷ giá và cước tàu, doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ động phòng vệ thế nào?

Sự kiện căng thẳng leo thang tại Trung Đông hồi đầu tháng 3/2026 đang tạo ra tác động đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Đứng trước áp lực từ cước vận tải tăng phi mã và nền kinh tế vĩ mô nhiều biến số, để ứng phó, các doanh nghiệp Việt Nam cần kích hoạt các giải pháp phòng vệ toàn diện và tái cấu trúc chiến lược thương mại.

Các doanh nghiệp cần tăng cường giải pháp phòng vệ. Trước những biến động khó lường của thị trường ngoại hối, các nhà xuất nhập khẩu cần chủ động kết nối với ngân hàng thương mại để triển khai các công cụ phái sinh tiền tệ. Song song đó, linh hoạt trong khâu vận hành và đàm phán thương mại; các doanh nghiệp cần đánh giá lại điều kiện giao hàng đang áp dụng với đối tác. Một yếu tố khác để duy trì kim ngạch xuất khẩu là tái định hình chiến lược quản trị tồn kho. Để đảm bảo sản xuất không bị đình trệ, cần gia tăng dự trữ chiến lược đối với các nhóm nguyên liệu nhập khẩu thiết yếu. Đa dạng hóa thị trường và chuỗi cung ứng, cần khai thác sâu hơn lợi thế từ các Hiệp định Thương mại Tự do tại các khu vực ít bị ảnh hưởng bởi xung đột. Gần 3 tuần kể từ khi xung đột tại Trung Đông bùng phát, giới phân tích cảnh báo cuộc chiến kéo dài cùng với những gián đoạn nghiêm trọng đối với thương mại dầu mỏ có thể làm suy yếu đà phục hồi của kinh tế toàn cầu. Theo các chuyên gia, kịch bản đáng lo ngại đang dần hình thành khi giá cả tăng trên diện rộng, trong khi tăng trưởng có dấu hiệu chững lại.

Nguy cơ chiến sự ở Trung Đông kéo dài đe dọa triển vọng kinh tế toàn cầu

Theo Fitch Ratings, nếu giá dầu duy trì ở mức 100 USD/thùng, GDP toàn cầu có thể giảm khoảng 0,4% sau 1 năm, đồng thời lạm phát tại Mỹ và châu Âu tăng thêm từ 1,2-1,5 điểm phần trăm. Diễn biến này làm dấy lên lo ngại về một cú sốc lạm phát mới, tương tự giai đoạn hậu COVID-19 và thời điểm bùng phát xung đột Nga-Ukraine năm 2022, dù bối cảnh hiện nay có nhiều khác biệt.

Nhà đầu tư tháo chạy khỏi rủi ro, tăng tiền mặt mạnh nhất từ thời đại dịch COVID-19

Nhà đầu tư đang tăng mạnh tỷ trọng tiền mặt với tốc độ nhanh nhất kể từ thời kỳ COVID-19, khi cuộc chiến tại Iran và những lo ngại về thị trường tín dụng tư nhân làm suy yếu tâm lý lạc quan trước đó.

Tỷ lệ tiền mặt trung bình trong danh mục đã tăng lên 4,3% tổng tài sản quản lý trong tháng 3, từ mức 3,4% của tháng 2 - đánh dấu tháng tăng mạnh nhất kể từ tháng 3/2020, theo khảo sát các nhà quản lý quỹ của Bank of America. Khảo sát của Bank of America cũng cho thấy tỷ lệ nhà quản lý quỹ kỳ vọng kinh tế toàn cầu cải thiện trong 12 tháng tới đã giảm mạnh từ gần 40% xuống chỉ còn 7%, trong khi tỷ lệ dự báo lạm phát toàn cầu tăng vọt từ mức ròng 9% lên 45%.

Ngân hàng trung ương Nhật Bản giữ nguyên lãi suất lần thứ 2 liên tiếp

Ngân hàng trung ương Nhật Bản thông báo giữ nguyên lãi suất ở mức 0,75% trong bối cảnh xung đột Trung Đông và áp lực đồng yen suy yếu, đây là cuộc họp thứ 2 liên tiếp BoJ không thay đổi lãi suất. Quyết định được đưa ra trong bối cảnh cuộc xung đột lan rộng ở Trung Đông. Mối lo ngại ngày càng gia tăng về sự gián đoạn nguồn cung năng lượng toàn cầu do Iran trên thực tế đã đóng cửa eo biển Hormuz.

Trong khi đó, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định giữ nguyên lãi suất 3,5%-3,75% vào ngày 18/03/2026. Trong thông báo chính sách, Fed cho biết những tác động từ các diễn biến tại Trung Đông đối với nền kinh tế Mỹ hiện vẫn chưa chắc chắn, đồng thời lưu ý rằng tỷ lệ thất nghiệp vẫn đang duy trì ở mức ổn định.

Hóa chất Đức Giang hợp bất thường sau khi loạt lãnh đạo bị khởi tố

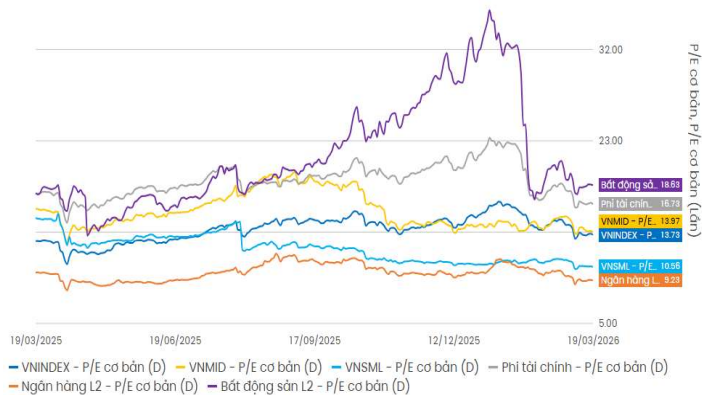
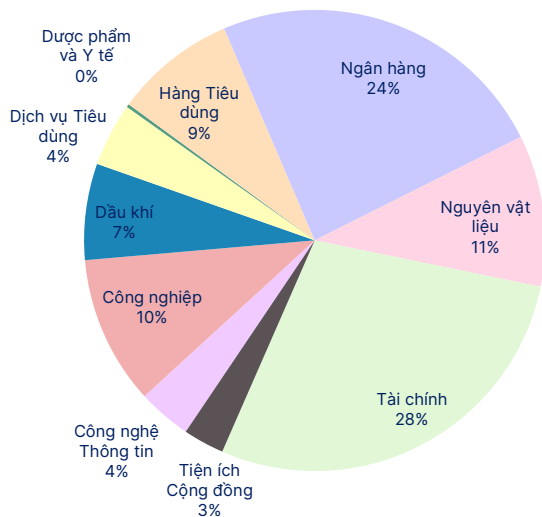
CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang (HOSE: DGC) vừa công bố thông tin về việc triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2026 trong bối cảnh biến động nhân sự cấp cao.

Đáng chú ý, 3 Thành viên HĐQT của DGC gồm ông Đào Hữu Huyền – Chủ tịch HĐQT, ông Đào Hữu Duy Anh – Phó Chủ tịch HĐQT và ông Phạm Văn Hùng – Thành viên HĐQT đã bị khởi tố và bắt tạm giam. Sau sự việc, số lượng thành viên HĐQT còn lại thấp hơn mức tối thiểu theo quy định pháp luật. Trước tình hình này, 2 thành viên HĐQT còn lại đã quyết định triệu tập ĐHĐCĐ bất thường nhằm kiện toàn bộ máy quản trị. Đại hội dự kiến diễn ra vào ngày 08/05/2026.

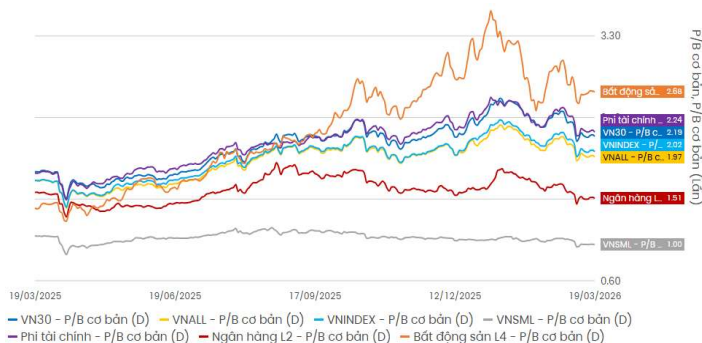
THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Định giá Thị trường: P/E

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,117,374	8.8%	1,739	83.4	7.4
VCB	499,669	16.6%	4,210	14.2	2.2
VHM	420,188	17.5%	10,008	10.2	1.7
BID	285,418	18.8%	4,278	9.5	1.6
CTG	269,125	21.1%	4,454	7.8	1.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
SMA	↑ 27.23%	5.4%	644	15.3	0.8
NO1	↑ 25.45%	5.5%	739	9.3	0.5
TCO	↑ 14.34%	10.6%	1,198	9.4	0.9
DHM	↑ 14.24%	1.8%	190	35.5	0.6
ABS	↑ 13.41%	-77.4%	-6,390	-	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	8,321,149	19.1%	2,614	5.7	1.0
MCH	6,657,601	44.5%	5,506	29.2	11.2
MSN	5,471,078	9.6%	2,710	27.8	2.4
VRE	3,832,274	14.3%	2,837	9.2	1.2
DCM	2,174,825	18.7%	3,702	12.2	2.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	321,614,049	19.1%	2,614	5.7	1.0
SSI	193,521,203	13.9%	1,987	13.6	1.8
VIX	191,264,204	24.1%	2,707	6.0	1.2
HPG	168,861,089	12.6%	2,013	13.3	1.6
NVL	140,510,724	3.2%	862	16.1	0.5

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	↓ -28.29%	20.8%	7,965	7.5	1.5
HRC	↓ -24.63%	5.7%	1,162	65.9	3.7
BSR	↓ -20.31%	8.9%	1,036	28.3	2.4
VVS	↓ -19.94%	64.6%	15,160	8.6	4.3
APG	↓ -18.82%	0.2%	24	254.3	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(30,912,051)	12.6%	2,013	13.3	1.6
VIC	(25,064,844)	8.8%	1,739	83.4	7.4
BID	(14,476,211)	18.8%	4,278	9.5	1.6
NVL	(13,199,140)	3.2%	862	16.1	0.5
KBC	(10,789,651)	8.9%	2,447	12.7	1.1

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
HNF	23/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
CMG	23/03/2026	Giao dịch bổ sung - 21.170.701 CP
MCG	23/03/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
VE4	23/03/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 2.000.000 CP
CDG	24/03/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
HJS	24/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
TMS	24/03/2026	Giao dịch bổ sung - 3.386.233 CP
VFG	25/03/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
PVA	25/03/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
NTB	25/03/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
NHP	25/03/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
TVS	26/03/2026	Giao dịch bổ sung - 30.033 CP
MWG	26/03/2026	Giao dịch bổ sung - 19.190.970 CP
TVS	26/03/2026	Giao dịch bổ sung - 175.000 CP
TVS	26/03/2026	Giao dịch bổ sung - 17.500 CP
POW	26/03/2026	Giao dịch bổ sung - 276.606.691 CP
SD9	27/03/2026	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 550 đồng/CP
BAF	27/03/2026	Giao dịch bổ sung - 65.000.000 CP
APC	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
LO5	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
BT1	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
TVN	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
H11	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
XDH	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
NHH	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
QBS	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
FCS	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
HLS	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
TVD	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
VAV	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
FUEMAV30	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
VJC	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
VGC	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
TCW	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
DHC	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
SCL	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
VTG	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026
L14	27/03/2026	Hợp ĐHDCĐ thường niên năm 2026

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn